

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 1675/2004/QĐ-NHNN ngày 23/12/2004 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngân hàng.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Luật Thanh tra số 22/2004/QH11 ngày 24/6/2004;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Sau khi thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết

định này “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngân hàng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 270/2000/QĐ-NHNN9 ngày 21/8/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

QUY CHẾ tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngân hàng

(ban hành kèm theo Quyết định số 1675/2004/QĐ-NHNN ngày 23/12/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước).

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Thanh tra Ngân hàng là đơn

vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước, thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về ngân hàng và giúp Thống đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Thanh tra Ngân hàng có con dấu riêng để sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều hành hoạt động của Thanh tra Ngân hàng là Chánh thanh tra; giúp việc Chánh thanh tra có một số Phó Chánh thanh tra. Chánh thanh tra do Thống đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất ý kiến với Tổng thanh tra; Phó Chánh thanh tra do Thống đốc bổ nhiệm. Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngân hàng thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA NGÂN HÀNG

Điều 4. Thanh tra Ngân hàng có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Xây dựng trình Thống đốc chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm của toàn hệ thống thanh tra ngân hàng; tổ chức và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt.

2. Thực hiện việc giám sát từ xa, tổng hợp, phân tích tình hình và kết quả hoạt động của từng tổ chức tín dụng và toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.

3. Tiến hành các cuộc thanh tra tại chỗ về tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, về hoạt động ngân hàng của các tổ chức khác, về hoạt động ngoại hối và kinh doanh vàng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước đối với các đối tượng thanh tra theo quy định của pháp luật.

4. Xử lý, kiến nghị Thống đốc áp dụng các biện pháp xử lý đối với đối tượng thanh tra vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng hoặc kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

6. Được bảo lưu ý kiến trong trường hợp thủ trưởng cơ quan không chấp thuận kết luận của Thanh tra Ngân hàng và chịu trách nhiệm về ý kiến đó, đồng thời phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thanh tra.

7. Giúp Thống đốc thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh tra ngân hàng, cụ thể:

a) Xây dựng, trình Thống đốc hoặc tham mưu cho Thống đốc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy

638021

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

phạm pháp luật về thanh tra ngân hàng và các lĩnh vực khác được phân công;

b) Xây dựng, trình Thống đốc chiến lược, kế hoạch, dự án, đề án về phát triển thanh tra ngân hàng;

c) Tổ chức, triển khai, hướng dẫn thực hiện các văn bản đã được ban hành hoặc phê duyệt;

d) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện quy định của pháp luật về công tác thanh tra ngân hàng.

8. Tổ chức tiếp công dân theo ủy quyền của Thống đốc. Thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

9. Tham mưu cho Thống đốc trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng, phòng chống tội phạm trong ngành Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

10. Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho công chức thuộc hệ thống thanh tra ngân hàng; thực hiện các dự án quốc tế về trợ giúp kỹ thuật cho hệ thống thanh tra ngân hàng theo sự phân công của Thống đốc.

11. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do pháp luật về thanh tra và

các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra Ngân hàng gồm:

1. Văn phòng;
2. Phòng Thanh tra các tổ chức tín dụng nhà nước;
3. Phòng Thanh tra các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh;
4. Phòng Thanh tra các tổ chức tín dụng nước ngoài;
5. Phòng Thanh tra xét khiếu tố;
6. Phòng Giám sát và phân tích.

Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của các phòng do Chánh Thanh tra quy định, phù hợp với Quy chế này.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chánh Thanh tra

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật về thanh tra và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan quy định.
2. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 4 Quy chế

này; chịu trách nhiệm trước Thống đốc và pháp luật về mọi hoạt động của Thanh tra Ngân hàng.

3. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Thanh tra Ngân hàng và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện việc quản lý và sử dụng cán bộ, công chức theo phân cấp, ủy quyền của Thống đốc và các quy định của pháp luật về thanh tra.

5. Thừa lệnh Thống đốc ký các văn bản hành chính theo thẩm quyền; ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chánh Thanh tra

1. Giúp Chánh Thanh tra chỉ đạo điều hành một số công tác của Thanh tra Ngân hàng theo phân công của Chánh Thanh tra và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Ký thay Chánh Thanh tra trên các văn bản theo sự phân công của Chánh Thanh tra.

3. Khi Chánh Thanh tra vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra được ủy quyền thay mặt Chánh Thanh tra điều hành công việc chung và phải chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết

trong thời gian được ủy quyền, đồng thời báo cáo lại Chánh Thanh tra.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 1676/2004/QĐ-NHNN ngày 23/12/2004 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Kế toán - Tài chính.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003;